

Số: /BC-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm

BÁO CÁO

Về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến dự án Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Tài chính đã tiến hành rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến dự án Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng (sau đây gọi là dự án Nghị định). Kết quả rà soát như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT

1. Mục đích, yêu cầu rà soát

Việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến dự án Nghị định được thực hiện nhằm tránh việc chồng chéo, mâu thuẫn, chưa đồng bộ giữa các quy định của dự án Nghị định với các Luật, Nghị định khác có liên quan để đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật.

2. Phạm vi, nội dung, đối tượng rà soát

- Nhóm các Luật, Nghị định về thuế có liên quan đến dự án Nghị định.
- Nhóm các Luật, Nghị định chuyên ngành khác có liên quan đến dự án Nghị định.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

1. Kết quả chung

Tổng số văn bản quy phạm pháp luật được rà soát liên quan đến nội dung dự án Nghị định: Qua rà soát đã xác định được có 35 văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến dự án Nghị định bao gồm các văn bản sau (15 Luật, 18 Nghị định của Chính phủ, 01 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 01 Thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ).

2. Kết quả cụ thể

2.1. Nhóm các Luật, Nghị định về thuế

Rà soát 09 Luật về thuế và các Nghị định hướng dẫn 09 Luật này (gồm: Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp; Luật Thuế thu nhập cá nhân; Luật Thuế bảo vệ môi trường; Luật Thuế tài nguyên; Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia,

Luật Xử lý vi phạm hành chính) cho thấy, có 03 trong tổng số 09 Luật và các Nghị định hướng dẫn có nội dung mà dự án Nghị định cần phải thống nhất, đồng bộ, cụ thể:

Luật và các Nghị định quy định chi tiết Luật có nội dung cần phải đồng bộ: (1) Luật Quản lý thuế; Nghị định quy định về hóa đơn, chứng từ; (2) Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; (3) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định quy định quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

Nội dung cần thống nhất, đồng bộ tập trung vào: (1) người nộp thuế; (2) giá tính thuế; (3) thời điểm xác định thuế GTGT.

2.2. Nhóm các Luật, Nghị định chuyên ngành có nội dung cần phải thống nhất, đồng bộ

Qua rà soát 16 nhóm Luật, pháp luật chuyên ngành bao gồm: (1) Luật Nhà ở; (2) Luật Đất đai; (3) Luật Quản lý ngoại thương; (4) Luật Thanh tra; (5) Luật Kiểm toán nhà nước; (6) Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật; (7) Nghị định quy định chi tiết về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; (8) Nghị định về quản lý và sử dụng viện trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam; (9) Nghị định quy định về tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ và khắc phục hậu quả thiên tai; (10) Nghị định quy định chi tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại; (11) Nghị định về kinh doanh casino; (12) Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan; (13) Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Công nghệ thông tin về công nghiệp công nghệ thông tin; (14) Nghị định về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng; (15) Quyết định của Thủ tướng chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; (16) Thông tư của Bộ Y tế ban hành Danh mục thiết bị y tế xuất khẩu, nhập khẩu đã được xác định mã số hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; cho thấy, có nội dung mà dự thảo Nghị định cần thiết phải thống nhất, đồng bộ với pháp luật chuyên ngành này.

Nội dung cần thống nhất, đồng bộ tập trung vào: (1) đối tượng không chịu thuế GTGT; (2) giá tính thuế; (3) thuế suất.

Từ kết quả rà soát và các nội dung được Quốc hội giao tại Luật Thuế GTGT, Bộ Tài chính đề xuất, kiến nghị như sau:

- Để đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật, Bộ Tài chính đề xuất quy định chi tiết các nội dung sau đây trong dự án Nghị định để thống nhất, đồng bộ với các Luật có liên quan:

+ Quy định chi tiết về người nộp thuế để đồng bộ với pháp luật về quản lý thuế.

+ Quy định chi tiết về đối tượng không chịu thuế GTGT để đồng bộ với pháp luật về nhà ở, pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng, pháp luật về quản lý và sử dụng viện trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam và pháp luật về tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ và khắc phục hậu quả thiên tai, pháp luật về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

+ Quy định chi tiết về giá tính thuế GTGT để đồng bộ với pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, pháp luật về chống bán phá giá, pháp luật về chống trợ cấp, pháp luật về thuế tự vệ, pháp luật về quản lý ngoại thương, pháp luật về thương mại, pháp luật về kinh doanh casino, pháp luật về hóa đơn, chứng từ, pháp luật về kiểm toán nhà nước, pháp luật về thanh tra.

+ Quy định chi tiết về thời điểm xác định thuế GTGT để đồng bộ với pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, pháp luật về hóa đơn, chứng từ.

+ Quy định chi tiết về thuế suất để đồng bộ với pháp luật về hải quan, pháp luật về công nghệ thông tin, pháp luật về bảo vệ và kiểm dịch thực vật, pháp luật về quản lý thiết bị y tế.

Ngoài ra, qua rà soát Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu¹ hướng dẫn việc xác định sản phẩm có tổng giá trị tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản phẩm trở lên thực hiện theo quy định tại Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Nghị định số 146/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2016/NĐ-CP. Theo đó, cần sửa đổi, bổ sung Nghị định về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu nêu trên để hướng dẫn về việc xử lý tỷ lệ 51% để đồng bộ với Nghị định thuế GTGT.

(Nội dung chi tiết rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến dự án Nghị định tại Phụ lục kèm theo Báo cáo này)

Trên đây là Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến dự án Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế GTGT./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, CST (GTGT).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Cao Anh Tuấn

¹ Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021 của Chính phủ).

Phụ lục

RÀ SOÁT CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ ÁN NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT THUẾ GTGT

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
Người nộp thuế	Dự thảo Nghị định quy định quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (quy định chi tiết điểm b khoản 5 Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Luật Kế toán; Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Quản lý thuế; Luật Thuế thu nhập cá nhân; Luật Dự trữ quốc gia; Luật Xử lý vi phạm hành chính có hiệu lực thi hành từ ngày 01/4/2025)	Tại Điều 3 dự thảo Nghị định số ... ngày .../.../2025 của Chính phủ về quy định quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (quy định chi tiết điểm b khoản 5 Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Luật Kế toán; Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Quản lý thuế; Luật Thuế thu nhập cá nhân; Luật Dự trữ quốc gia; Luật Xử lý vi phạm hành chính có hiệu lực thi hành từ ngày 01/4/2025) quy định về trách nhiệm nộp thuế thay: <i>“1. Tổ chức quản lý sàn giao dịch thương mại điện tử, tổ chức quản lý nền tảng số có chức năng thanh toán ở trong nước hoặc nước ngoài, tổ chức có hoạt động kinh tế số khác (sau</i>	Để thống nhất với pháp luật quản lý thuế và trên cơ sở kế thừa các quy định đang thực hiện ổn định tại Thông tư thuế GTGT hiện hành, đề xuất nội dung quy định chi tiết tại Điều 2 dự thảo Nghị định như sau: “Điều 2. Người nộp thuế <i>Người nộp thuế thực hiện theo quy định tại Điều 4 Luật Thuế giá trị gia tăng. Một số trường hợp được quy định chi tiết như sau:</i> <i>1. Người nộp thuế quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Thuế giá trị gia tăng bao gồm:</i> <i>a) Các tổ chức được thành lập và đăng ký kinh doanh theo Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã và pháp luật kinh doanh chuyên ngành khác.</i> <i>b) Các tổ chức kinh tế của tổ</i>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
		<p><i>đây gọi là tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử) thực hiện khấu trừ số thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân phải nộp theo quy định của pháp luật thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân đối với mỗi giao dịch cung cấp hàng hóa, dịch vụ của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh ở trong nước phát sinh doanh thu trên sàn giao dịch thương mại điện tử, nền tảng số hoặc từ các hoạt động kinh tế số khác.</i></p> <p><i>2. Sàn giao dịch thương mại điện tử, nền tảng số có chức năng thanh toán quy định tại khoản 1 Điều này là nền tảng được thiết lập để người mua thanh toán trực tiếp trên sàn thông qua các phương thức ví điện tử, thẻ ngân hàng hoặc hệ thống chuyển khoản tích hợp, thanh toán tiền mặt khi nhận hàng (COD).</i></p> <p><i>3. Tổ chức có hoạt động kinh tế số khác quy định tại khoản 1 Điều này là các tổ chức tham gia hợp tác hoạt động kinh doanh hàng hóa, cung ứng dịch vụ với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hoặc hỗ trợ hộ kinh doanh,</i></p>	<p><i>chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân, tổ chức sự nghiệp và các tổ chức khác.</i></p> <p><i>c) Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và bên nước ngoài tham gia hợp tác kinh doanh theo Luật Đầu tư; các tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động kinh doanh ở Việt Nam nhưng không thành lập pháp nhân tại Việt Nam.</i></p> <p><i>d) Doanh nghiệp chế xuất thực hiện các hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế.</i></p> <p><i>đ) Hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh; nhóm người kinh doanh độc lập.</i></p> <p><i>e) Người nộp thuế khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh.</i></p> <p><i>2. Người nộp thuế quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 4 Luật Thuế giá trị gia tăng gồm:</i></p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
		<p><i>cá nhân kinh doanh thực hiện các giao dịch cung cấp hàng hóa, dịch vụ thông qua môi trường số gồm: tổ chức nền tảng trung gian kết nối dịch vụ; tổ chức nền tảng cung cấp nội dung số; tổ chức quảng cáo trực tuyến; tổ chức cung cấp dịch vụ lưu trữ, điện toán đám mây; tổ chức nền tảng mạng xã hội có hoạt động kinh doanh; tổ chức cung cấp dịch vụ học trực tuyến; Tổ chức nền tảng trò chơi trực tuyến và dịch vụ giải trí số; tổ chức tại Việt Nam là đối tác của các nhà cung cấp nền tảng số ở nước ngoài (không có cơ sở thường trú tại Việt Nam) thực hiện chi trả thu nhập từ sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số cho cá nhân theo thỏa thuận với nhà cung cấp nền tảng số ở nước ngoài.”</i></p>	<p><i>a) Nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam có hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số với tổ chức, cá nhân tại Việt Nam (sau đây gọi là nhà cung cấp nước ngoài); tổ chức là nhà quản lý nền tảng số nước ngoài thực hiện khấu trừ, nộp thay nghĩa vụ thuế phải nộp của nhà cung cấp nước ngoài; tổ chức kinh doanh tại Việt Nam áp dụng phương pháp tính thuế giá trị gia tăng là phương pháp khấu trừ thuế mua dịch vụ của nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam thông qua kênh thương mại điện tử hoặc các nền tảng số thực hiện khấu trừ, nộp thay nghĩa vụ thuế phải nộp của nhà cung cấp nước ngoài.</i></p> <p><i>b) Người nộp thuế quy định tại khoản 5 Điều 4 Luật Thuế giá trị gia tăng là tổ chức quản lý sàn giao dịch thương mại điện tử, tổ chức quản lý nền tảng số có chức năng thanh toán ở trong nước hoặc nước ngoài, tổ chức có hoạt động kinh tế số khác theo quy</i></p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
			<i>định của Nghị định số ... ngày ... tháng ... năm 2025 của Chính phủ về quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.</i>
Đối tượng không chịu thuế	Luật Nhà ở 2023	Khoản 11 Điều 2 Luật nhà ở 2023 quy định: <i>“11. Nhà ở thuộc tài sản công là nhà ở thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước làm đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý.”</i>	Đề thống nhất với pháp luật về nhà ở, đề xuất nội dung quy định chi tiết tại khoản 5 Điều 3 dự thảo Nghị định như sau: <i>“5. Nhà ở thuộc tài sản công do Nhà nước bán cho người đang thuê. Nhà ở thuộc tài sản công theo quy định của pháp luật về nhà ở.”</i>
	Luật Đất đai 2024	Khoản 12 Điều 3 Luật đất đai 2024 quy định: <i>“12. Chuyển quyền sử dụng đất là việc chuyển giao quyền sử dụng đất từ người này sang người khác thông qua hình thức chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất.”</i>	Đề thống nhất với pháp luật về đất đai, đề xuất nội dung quy định chi tiết tại khoản 7 Điều 3 dự thảo Nghị định như sau: <i>“7. Chuyển quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.”</i>
	Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 23/2016/NĐ-CP về xây dựng, quản	Tại Điều 2 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 23/2016/NĐ-CP	Đề đảm bảo chặt chẽ trong thực hiện chỉ những dịch vụ do cơ sở có

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
	<p>lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng</p>	<p>về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng quy định như sau:</p> <p><i>“3. Các hình thức táng người chết bao gồm: Mai táng, hỏa táng và các hình thức táng khác.</i></p> <p><i>4. Táng là thực hiện việc lưu giữ thi hài hoặc hài cốt, tro cốt của người chết.</i></p> <p><i>5. Mai táng là thực hiện việc lưu giữ thi hài hoặc hài cốt, tro cốt của người chết ở một địa điểm dưới mặt đất.</i></p> <p><i>6. Chôn cất một lần là hình thức mai táng thi hài vĩnh viễn.</i></p> <p><i>7. Hung táng là hình thức mai táng thi hài trong một khoảng thời gian nhất định sau đó sẽ được cải táng.</i></p> <p><i>8. Cải táng là việc chuyển xương cốt từ mộ hung táng sang hình thức táng khác.</i></p> <p><i>9. Cát táng là hình thức mai táng hài cốt sau khi cải táng hoặc lưu tro cốt sau khi hỏa táng.</i></p> <p><i>10. Hỏa táng (bao gồm cả điện táng) là thực hiện việc thiêu thi hài</i></p>	<p>chức năng kinh doanh dịch vụ tang lễ cung cấp thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT, trên cơ sở kế thừa các quy định đang thực hiện ổn định tại Thông tư thuế GTGT hiện hành và đồng bộ với các quy định pháp luật về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng, đề xuất nội dung quy định chi tiết tại khoản 11 Điều 3 dự thảo Nghị định như sau:</p> <p><i>“11. Dịch vụ tang lễ bao gồm dịch vụ cho thuê nhà tang lễ, xe ô tô phục vụ tang lễ, táng người chết dưới các hình thức, di chuyển mộ, chăm sóc mộ và phải do các cơ sở có chức năng kinh doanh dịch vụ tang lễ cung cấp.”</i></p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
		<p><i>hoặc hài cốt ở nhiệt độ cao.</i></p> <p><i>17. Di chuyển nghĩa trang là thực hiện việc chuyển toàn bộ thi hài, hài cốt trong nghĩa trang đến một nghĩa trang khác được xây dựng theo quy hoạch.</i></p> <p><i>18. Dịch vụ nghĩa trang bao gồm tổ chức tang lễ, mai táng; xây mộ, cải táng, chăm sóc mộ, tu sửa mộ; bảo quản, lưu giữ tro cốt và dịch vụ phục vụ việc thăm viếng, tưởng niệm.</i></p> <p><i>19. Dịch vụ hỏa táng bao gồm tổ chức tang lễ, hỏa táng thi hài hoặc hài cốt và bảo quản, lưu giữ tro cốt.”</i></p>	
	<p>Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng</p>	<p>Tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng quy định như sau:</p> <p>Tại điểm 2 Mục I Phụ lục I quy định về công trình công cộng:</p> <p>“2. Công trình công cộng:</p> <p>...d) Công trình văn hóa:</p> <p><i>Trung tâm hội nghị, nhà hát,</i></p>	<p>Đề thống nhất với pháp luật về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và trên cơ sở kế thừa các quy định đang được thực hiện ổn định tại Thông tư thuế GTGT hiện hành, đề xuất nội dung quy định chi tiết tại khoản 12 Điều 3 dự thảo Nghị định như sau:</p> <p>“12. Hoạt động duy tu, sửa chữa, xây dựng bằng nguồn vốn đóng góp của nhân dân, vốn viện trợ nhân đạo (chiếm từ 50% tổng số vốn sử</p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
		<p><i>nhà văn hóa, câu lạc bộ, rạp chiếu phim, rạp xiếc, vũ trường; các công trình di tích; bảo tàng, thư viện, triển lãm, nhà trưng bày; công trình có tính biểu trưng, nghệ thuật (tượng đài ngoài trời, cổng chào,...), công trình vui chơi, giải trí; các công trình văn hóa khác.</i></p> <p><i>đ) Công trình tôn giáo, tín ngưỡng:</i></p> <p><i>- Công trình tôn giáo: Trụ sở của tổ chức tôn giáo, chùa, nhà thờ, nhà nguyện, thánh đường, thánh thất, niệm phật đường; trường đào tạo người chuyên hoạt động tôn giáo; tượng đài, bia, tháp và các công trình tôn giáo khác;</i></p> <p><i>- Công trình tín ngưỡng: Đình, đền, am, miếu, từ đường (nhà thờ họ) và các công trình tín ngưỡng khác.</i></p> <p><i>...</i></p> <p><i>h) Công trình trụ sở, văn phòng làm việc:</i></p> <p><i>- Các tòa nhà sử dụng làm trụ</i></p>	<p><i>dụng cho công trình trở lên; trường hợp nguồn vốn đóng góp của nhân dân, vốn viện trợ nhân đạo chiếm dưới 50% tổng số nguồn vốn sử dụng cho công trình thì toàn bộ giá trị công trình thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng) đối với các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, các công trình văn hóa, nghệ thuật, công trình phục vụ công cộng, cơ sở hạ tầng và nhà ở cho đối tượng chính sách xã hội. Trong đó:</i></p> <p><i>a) Nguồn vốn đóng góp của nhân dân bao gồm cả vốn đóng góp, tài trợ của tổ chức, cá nhân.</i></p> <p><i>b) Di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh quy định tại khoản này thực hiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.</i></p> <p><i>c) Công trình văn hóa, nghệ thuật, công trình phục vụ công cộng quy định tại khoản này bao gồm: công trình văn hóa, nghệ thuật; công trình tôn giáo, tín ngưỡng; các tòa nhà sử dụng làm trụ sở, văn phòng làm việc</i></p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
		<p><i>sở, văn phòng làm việc của cơ quan nhà nước và tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội;...”</i></p> <p>Tại Mục III Phụ lục I quy định về công trình cung cấp cơ sở, tiện ích hạ tầng kỹ thuật (công trình hạ tầng kỹ thuật):</p> <p>“<i>Công trình kết cấu dạng nhà hoặc dạng kết cấu khác sử dụng làm cơ sở, tiện ích, cấu trúc phục vụ trực tiếp cho việc khai thác, sản xuất và cung cấp nước; lưu trữ, xử lý nước và thoát nước thải; lưu trữ, xử lý các loại chất thải rắn; chiếu sáng các khu vực công cộng; chôn cất, hỏa táng, cử hành tang lễ; truyền tải thông tin; duy trì cảnh quan đô thị; cung cấp các chỗ đỗ xe công cộng, bao gồm:</i></p> <p><i>1. Công trình cấp nước:</i></p> <p><i>Một công trình độc lập, một tổ hợp các công trình hoặc một dây chuyền công nghệ trong các cơ sở sau: Nhà máy nước, công trình xử lý nước sạch (kể cả xử lý bùn cặn); trạm bơm (nước thô, nước sạch hoặc tăng</i></p>	<p><i>của cơ quan nhà nước và tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình phục vụ quốc phòng, an ninh. Cơ sở hạ tầng quy định tại khoản này bao gồm: Công trình cấp nước; công trình thoát nước; công trình xử lý chất thải rắn; một công trình độc lập, một tổ hợp các công trình trong các cơ sở sau: công trình chiếu sáng công cộng, nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng; công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động; cống, bể, hào, hầm, tuy nèn kỹ thuật và kết cấu khác sử dụng cho cơ sở, tiện ích hạ tầng kỹ thuật. Các công trình quy định tại điểm này được thực hiện theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.</i></p> <p><i>d) Đối tượng chính sách xã hội quy định tại khoản này bao gồm: Người có công theo quy định của pháp luật về người có công; đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp từ ngân sách</i></p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
		<p>áp); các loại bể (tháp) chứa nước sạch; tuyến ống cấp nước (nước thô hoặc nước sạch).</p> <p>2. Công trình thoát nước:</p> <p>Một công trình độc lập, một tổ hợp các công trình hoặc một dây chuyền công nghệ trong các cơ sở sau: Hồ điều hòa; trạm bơm nước mưa; công trình xử lý nước thải; trạm bơm nước thải; công trình xử lý bùn; các loại bể chứa nước mưa, nước thải; tuyến cống thoát nước mưa, cống chung; tuyến cống thoát nước thải.</p> <p>3. Công trình xử lý chất thải rắn:</p> <p>a) Một công trình độc lập, một tổ hợp các công trình hoặc một dây chuyền công nghệ trong các cơ sở xử lý chất thải rắn thông thường bao gồm: Trạm trung chuyển; bãi chôn lấp rác; khu liên hợp xử lý/khu xử lý; cơ sở xử lý chất thải rắn;</p> <p>b) Một công trình độc lập, một tổ hợp các công trình hoặc một dây chuyền công nghệ trong các cơ sở xử</p>	<p>nhà nước; người thuộc hộ nghèo, cận nghèo và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.”</p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
		<p><i>lý chất thải nguy hại.</i></p> <p><i>4. Một công trình độc lập, một tổ hợp các công trình trong các cơ sở sau:</i></p> <p><i>a) Công trình chiếu sáng công cộng (hệ thống chiếu sáng công cộng, cột đèn);</i></p> <p><i>b) Công viên cây xanh;</i></p> <p><i>c) Nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng;</i></p> <p><i>d) Nhà để xe ô tô (ngầm và nổi); sân bãi để xe ô tô, xe máy móc, thiết bị.</i></p> <p><i>5. Công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động:</i></p> <p><i>Một công trình độc lập, một tổ hợp các công trình hoặc một dây chuyền công nghệ trong các cơ sở sau: Nhà, trạm viễn thông, cột ăng ten, cột treo cáp, đường cáp truyền dẫn tín hiệu viễn thông.</i></p> <p><i>6. Cống, bể, hào, hầm, tuy nèn kỹ thuật và kết cấu khác sử dụng cho</i></p>	

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
		<p><i> cơ sở, tiện ích hạ tầng kỹ thuật. ”</i></p> <p>Tại Mục III Phụ lục I quy định về công trình phục vụ quốc phòng, an ninh (công trình quốc phòng, an ninh):</p> <p><i> “Công trình có kết cấu dạng nhà hoặc dạng kết cấu khác sử dụng làm các cơ sở, tiện ích, cấu trúc phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh...”</i></p>	
	<p>Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05/05/2015 của Thủ tướng chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt</p>	<p>Tại khoản 1 Điều 3 Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg quy định: <i>“Vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt là hoạt động vận tải hành khách theo tuyến cố định bằng xe buýt có các điểm dừng đón, trả khách và phương tiện chạy theo biểu đồ vận hành.”</i></p>	<p>Đề thống nhất với cách hiểu về vận chuyển hành khách công cộng tại Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, đề xuất nội dung quy định chi tiết tại khoản 16 Điều 3 dự thảo Nghị định như sau:</p> <p><i>“16. Vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt, tàu điện, phương tiện thủy nội địa thực hiện nội tỉnh, trong đô thị và các tuyến lân cận ngoại tỉnh có các điểm dừng đón, trả khách.”</i></p>
	<p>Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08/7/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ</p>	<p>Tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 80/2020/NĐ-CP quy định về phạm vi điều chỉnh như sau:</p> <p><i>”Nghị định này quy định về</i></p>	<p>Đề thống nhất với quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng viện trợ phát triển chính thức của các cơ</p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
	<p>chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam</p>	<p><i>quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho các cơ quan, tổ chức được thành lập hợp pháp tại Việt Nam nhằm mục đích phát triển kinh tế xã hội, hỗ trợ nhân đạo, không vì mục đích lợi nhuận, thương mại.”</i></p> <p>Tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 80/2020/NĐ-CP quy định về nguyên tắc trong quản lý và sử dụng viện trợ:</p> <p><i>“2. Không tiếp nhận những hàng hóa (kể cả vật tư, thiết bị) thuộc danh mục các mặt hàng cấm nhập khẩu theo quy định của pháp luật.”</i></p>	<p>quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam và pháp luật về tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ và khắc phục hậu quả thiên tai, và cơ quan, đơn vị nhận viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại có trách nhiệm xác nhận theo đề nghị của tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế. Đề xuất nội dung quy định chi tiết tại khoản 19 Điều 3 dự thảo Nghị định như sau:</p> <p><i>“19. Hàng hóa nhập khẩu trong trường hợp viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại. Hàng hóa, dịch vụ bán cho tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế để viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại cho Việt Nam. Trong đó:</i></p> <p><i>a) Hàng hóa nhập khẩu trong trường hợp viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại là hàng hóa viện trợ theo quy định của pháp luật về tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại.</i></p>
	<p>Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20/4/2020 của Chính phủ quy định về tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ và khắc phục hậu quả thiên tai</p>	<p>Tại Điều 1 Nghị định số 50/2020/NĐ-CP quy định về phạm vi điều chỉnh như sau:</p> <p><i>”Nghị định này quy định về việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng đối với các khoản viện trợ quốc tế khẩn cấp</i></p>	

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
		<p><i>để cứu trợ và khắc phục hậu quả thiên tai tại Việt Nam.”</i></p> <p>Tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 50/2020/NĐ-CP quy định về nguyên tắc tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ:</p> <p><i>“2. Không tiếp nhận những hàng hóa không được phép nhập khẩu theo quy định của pháp luật, các khoản viện trợ gây ảnh hưởng xấu đến môi trường, sức khỏe cộng đồng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xâm hại đến lợi ích của Nhà nước và của Nhân dân.”</i></p>	<p><i>b) Hàng hóa, dịch vụ mua trong nước để viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại cho Việt Nam thì tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế phải có văn bản gửi cho cơ sở bán hàng trong đó ghi rõ tên của tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế mua hàng hóa, dịch vụ để viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại cho Việt Nam, số lượng hoặc giá trị hàng hóa, dịch vụ mua và phải có xác nhận của các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền nhận viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại. Các cơ quan, đơn vị nhận viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại có trách nhiệm xác nhận theo đề nghị của tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế.”</i></p>
	<p>Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06/4/2016 của Quốc hội</p>	<p>Tại khoản 5 Điều 10 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu quy định về nguyên tắc ban hành biểu thuế, thuế suất: <i>“5. Áp dụng thống nhất mức thuế suất đối với hàng hóa có cùng bản chất, cấu tạo, công dụng, có tính năng kỹ thuật tương tự.”</i></p>	<p>Để hạn chế xuất khẩu tài nguyên, khoáng sản thô, sản phẩm là tài nguyên, khoáng sản có giá trị gia tăng thấp, đồng thời tránh phát sinh vướng mắc, minh bạch trong thực hiện, đề xuất nội dung quy định chi tiết tại khoản 23 Điều 5 dự thảo Nghị định</p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
			<p>như sau:</p> <p>“23. Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác và sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác đã chế biến thành sản phẩm khác theo định hướng của nhà nước về không khuyến khích xuất khẩu, hạn chế xuất khẩu các tài nguyên, khoáng sản thô được quy định tại Danh mục (Phụ lục I, Phụ lục II) ban hành kèm theo Nghị định này.”</p>
Giá tính thuế	Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06/4/2016 của Quốc hội	<p>Tại khoản 5, 6 và 7 Điều 4 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06/4/2016 của Quốc hội quy định về thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ cấp và thuế tự vệ như sau:</p> <p>“5. Thuế chống bán phá giá là thuế nhập khẩu bổ sung được áp dụng trong trường hợp hàng hóa bán phá giá nhập khẩu vào Việt Nam gây ra hoặc đe dọa gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước hoặc ngăn cản sự hình thành của ngành sản</p>	<p>Để tránh vướng mắc trong thực hiện, thống nhất với pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, pháp luật về chống bán phá giá, pháp luật về chống trợ cấp, pháp luật về thuế tự vệ, pháp luật về quản lý ngoại thương, đề xuất nội dung quy định chi tiết tại khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị định như sau:</p> <p>“2. Đối với hàng hóa nhập khẩu là trị giá tính thuế nhập khẩu theo quy định của pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu cộng với</p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
		<p><i>xuất trong nước.</i></p> <p>6. Thuế chống trợ cấp là thuế nhập khẩu bổ sung được áp dụng trong trường hợp hàng hóa được trợ cấp nhập khẩu vào Việt Nam gây ra hoặc đe dọa gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước hoặc ngăn cản sự hình thành của ngành sản xuất trong nước.</p> <p>7. Thuế tự vệ là thuế nhập khẩu bổ sung được áp dụng trong trường hợp nhập khẩu hàng hóa quá mức vào Việt Nam gây thiệt hại nghiêm trọng hoặc đe dọa gây ra thiệt hại nghiêm trọng cho ngành sản xuất trong nước hoặc ngăn cản sự hình thành của ngành sản xuất trong nước.”</p>	<p><i>các khoản thuế là thuế nhập khẩu bổ sung theo quy định của pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và pháp luật về quản lý ngoại thương (nếu có), cộng với thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có) và cộng với thuế bảo vệ môi trường (nếu có).</i></p> <p>a) Trường hợp hàng hóa nhập khẩu được miễn thuế nhập khẩu thì giá tính thuế giá trị gia tăng là trị giá tính thuế nhập khẩu.</p> <p>b) Trường hợp hàng hóa nhập khẩu được giảm thuế nhập khẩu thì giá tính thuế giá trị gia tăng là trị giá tính thuế nhập khẩu cộng (+) với thuế nhập khẩu xác định theo mức thuế phải nộp sau khi đã được giảm.</p> <p>c) Trường hợp hàng hóa nhập khẩu thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng và được miễn thuế nhập khẩu, sau đó thay đổi mục đích sử dụng dẫn đến phát sinh số thuế nhập khẩu phải nộp thì phải nộp thuế giá trị gia tăng bổ sung trên số tiền thuế nhập khẩu phải nộp.”</p>
	<p>Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12/6/2017 của Quốc hội</p>	<p>Tại Điều 68 Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12/6/2017 quy định như sau:</p> <p>“Điều 68. Nguyên tắc áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại</p> <p>1. Áp dụng trong phạm vi, mức độ cần thiết, hợp lý, có thời hạn nhằm</p>	

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
		<p><i>bảo vệ, ngăn ngừa hoặc hạn chế thiệt hại của ngành sản xuất trong nước.</i></p> <p><i>2. Chỉ được áp dụng sau khi đã tiến hành điều tra minh bạch, công bằng, phù hợp với quy định của pháp luật và phải dựa trên các kết luận điều tra.</i></p> <p><i>3. Công bố công khai các quyết định về việc điều tra, áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại.</i></p> <p><i>4. Không thu khoản chênh lệch về thuế nếu mức thuế phòng vệ thương mại chính thức cao hơn mức thuế phòng vệ thương mại tạm thời.</i></p> <p><i>5. Hoàn lại khoản chênh lệch về thuế nếu mức thuế phòng vệ thương mại chính thức thấp hơn mức thuế phòng vệ thương mại tạm thời.</i></p> <p><i>6. Trường hợp Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định không áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại chính thức thì thuế phòng vệ thương mại tạm thời đã thu hoặc các khoản bảo đảm thanh toán thuế phòng vệ thương mại tạm thời phải được hoàn</i></p>	

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
	<p>Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại</p>	<p><i>lại.”</i></p> <p>Tại Điều 8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14 Mục 2 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại quy định về các hình thức khuyến mại như sau:</p> <p style="text-align: center;">“Mục 2. CÁC HÌNH THỨC KHUYẾN MẠI</p> <p><i>Điều 8. Đưa hàng mẫu, cung ứng dịch vụ mẫu để khách hàng dùng thử không phải trả tiền...</i></p> <p><i>Điều 9. Tặng hàng hóa, cung ứng dịch vụ không thu tiền...</i></p> <p><i>Điều 10. Bán hàng, cung ứng dịch vụ với giá thấp hơn giá bán hàng, cung ứng dịch vụ trước đó, được áp dụng trong thời gian khuyến mại đã thông báo (khuyến mại bằng hình thức giảm giá)...</i></p> <p><i>Điều 11. Bán hàng, cung ứng dịch vụ có kèm theo phiếu mua hàng, phiếu sử dụng dịch vụ...</i></p>	<p>Để thống nhất với pháp luật về thương mại và trên cơ sở kế thừa các quy định đang được thực hiện ổn định tại Nghị định và Thông tư thuế GTGT hiện hành, đề xuất nội dung quy định chi tiết tại điểm b khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị định như sau:</p> <p><i>“b) Đối với hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại theo quy định của pháp luật về thương mại, giá tính thuế được xác định bằng không (0), trừ trường hợp bán hàng, cung ứng dịch vụ với giá thấp hơn giá bán hàng, cung ứng dịch vụ trước đó, được áp dụng trong thời gian khuyến mại (khuyến mại bằng hình thức giảm giá) thì giá tính thuế là giá bán đã giảm áp dụng trong thời gian khuyến mại đã đăng ký hoặc thông báo. Các hình thức khuyến mại của hàng hóa, dịch vụ khuyến mại có giá tính thuế bằng không (0) hoặc giá tính thuế của hàng hóa, dịch vụ bán ra không bao gồm giá trị của hàng hóa, dịch vụ khuyến</i></p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
		<p><i>Điều 12. Bán hàng, cung ứng dịch vụ có kèm theo phiếu dự thi cho khách hàng để chọn người trao... thưởng theo thể lệ và giải thưởng đã công bố (hoặc các hình thức tổ chức thi và trao thưởng khác tương đương)...</i></p> <p><i>Điều 13. Bán hàng, cung ứng dịch vụ kèm theo việc tham dự các chương trình mang tính may rủi mà việc tham gia chương trình gắn liền với việc mua hàng hóa, dịch vụ và việc trúng thưởng dựa trên sự may mắn của người tham gia theo thể lệ và giải thưởng đã công bố (chương trình khuyến mại mang tính may rủi)...</i></p> <p><i>Điều 14. Tổ chức chương trình khách hàng thường xuyên, theo đó việc tặng thưởng cho khách hàng căn cứ trên số lượng hoặc trị giá mua hàng hóa, dịch vụ mà khách hàng thực hiện được thể hiện dưới hình thức thẻ khách hàng, phiếu ghi nhận sự mua hàng hóa, dịch vụ hoặc các hình thức khác..."</i></p>	<p><i>mại, cụ thể như sau:</i></p> <p><i>b1) Đưa hàng mẫu, cung ứng dịch vụ mẫu để khách hàng dùng thử không phải trả tiền thì hàng mẫu, dịch vụ mẫu có giá tính thuế bằng không (0).</i></p> <p><i>b2) Tặng hàng hóa, cung ứng dịch vụ không thu tiền thì hàng hóa, dịch vụ tặng có giá tính thuế bằng không (0).</i></p> <p><i>b3) Bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ có kèm theo phiếu mua hàng hoá, phiếu sử dụng dịch vụ thì giá tính thuế của hàng hóa, dịch vụ không bao gồm giá trị phiếu mua hàng hoá, phiếu sử dụng dịch vụ.</i></p> <p><i>b4) Bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ có kèm theo phiếu dự thi cho khách hàng để chọn người trao thưởng theo thể lệ và giải thưởng đã công bố (hoặc các hình thức tổ chức thi và trao thưởng khác tương đương) thì giá tính thuế của hàng hóa, dịch vụ không bao gồm giá trị của hàng hóa, dịch vụ trúng thưởng theo phiếu dự thi</i></p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
			<p>(nếu có).</p> <p>b5) Bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ kèm theo việc tham dự các chương trình mang tính may rủi mà việc tham gia chương trình gắn liền với việc mua hàng hóa, dịch vụ và việc trúng thưởng dựa trên sự may mắn của người tham gia theo thể lệ và giải thưởng đã công bố thì giá tính thuế của hàng hóa, dịch vụ không bao gồm giá trị của hàng hóa, dịch vụ dùng để trao thưởng.</p> <p>b6) Tổ chức chương trình khách hàng thường xuyên, theo đó việc tặng thưởng cho khách hàng căn cứ trên số lượng hoặc trị giá mua hàng hóa, dịch vụ mà khách hàng thực hiện được thể hiện dưới hình thức thẻ khách hàng, phiếu ghi nhận sự mua hàng hóa, dịch vụ, thì giá tính thuế không bao gồm giá trị của thẻ khách hàng, phiếu ghi nhận sự mua hàng hóa, dịch vụ.</p> <p>Trường hợp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ quy định tại khoản này nhưng không thực hiện theo quy định</p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
			<p>về khuyến mại của pháp luật về thương mại thì giá tính thuế thực hiện như hàng hóa biếu, tặng, cho quy định tại điểm a khoản này.”</p>
	<p>Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh casino</p>	<p>Tại khoản 3 và 10 Điều 2 Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh ca-si-nô quy định về máy trò chơi điện tử có thưởng (máy trò chơi) như sau:</p> <p>“3. “<i>Máy trò chơi điện tử có thưởng</i>” (sau đây gọi tắt là <i>máy trò chơi</i>) là thiết bị điện tử chuyên dụng được phép kinh doanh theo quy định tại Nghị định này để thực hiện các trò chơi có thưởng được cài đặt sẵn trong máy. Quá trình chơi diễn ra hoàn toàn tự động giữa người chơi và máy.</p> <p>...</p> <p>10. “<i>Đồng tiền quy ước</i>” là đồng chip, đồng xèng, thẻ, phiếu, điểm số quy đổi và các hình thức thay thế tiền mặt khác do doanh nghiệp đăng ký với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để sử dụng cho việc tổ chức kinh doanh casino và chỉ có giá</p>	<p>Để thống nhất quy định pháp luật về kinh doanh ca-si-nô, tránh vướng mắc khi thực hiện, đề xuất nội dung quy định chi tiết tại khoản 11 Điều 4 dự thảo Nghị định như sau:</p> <p>“11. <i>Đối với dịch vụ kinh doanh ca-si-nô, trò chơi điện tử có thưởng là số tiền thu được từ hoạt động này trừ số tiền đã đổi trả cho khách không sử dụng hết và số tiền trả thưởng cho khách (nếu có), đã có thuế tiêu thụ đặc biệt, chưa có thuế giá trị gia tăng. Trong đó, số tiền thu được là số tiền thu từ đổi đồng tiền quy ước cho người chơi tại quầy và số tiền thu tại máy trò chơi.</i></p> <p><i>Đối với dịch vụ kinh doanh đặt cược là số tiền thu được từ bán vé đặt cược trừ số tiền đã trả thưởng cho khách (nếu có), đã có thuế tiêu thụ đặc biệt, chưa có thuế giá trị gia tăng.</i>”</p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
		<i>trị sử dụng trong Điểm kinh doanh ca-si-nô.”</i>	
	Luật Thanh tra số 11/2022/QH15 ngày 14/11/2022	<p>Tại khoản 3 Điều 93 Luật Thanh tra số 11/2022/QH15 quy định về nghĩa vụ của đối tượng thanh tra như sau:</p> <p><i>“3. Thực hiện yêu cầu, kiến nghị, kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra của người tiến hành thanh tra và của cơ quan, cá nhân có thẩm quyền.”</i></p>	<p>Để đảm bảo minh bạch, tránh vướng mắc trong thực hiện, đồng bộ với quy định của pháp luật về hóa đơn, chứng từ, đề xuất nội dung quy định chi tiết tại khoản 15 Điều 4 dự thảo Nghị định như sau:</p> <p><i>“15. Trường hợp cơ sở kinh doanh đã tính thuế giá trị gia tăng nhưng giá tính thuế bị thay đổi theo kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật có liên quan thì giá tính thuế được xác định theo kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.”</i></p>
	Luật Kiểm toán nhà nước số 81/2015/QH13 ngày 24/6/2015, đã được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 55/2019/QH14 ngày 26/11/2019	<p>Tại khoản 6 Điều 57 Luật Kiểm toán nhà nước số 81/2015/QH13, đã được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 55/2019/QH14, quy định về nghĩa vụ của đơn vị được kiểm toán như sau:</p> <p><i>“6. Thực hiện đầy đủ, kịp thời kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán nhà nước về quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; thực hiện biện pháp để khắc phục yếu kém trong hoạt động của mình theo kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước; báo cáo bằng văn bản về việc thực hiện kết luận, kiến nghị đó cho Kiểm toán nhà nước.”</i></p>	

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
	Nghị định số ngày / /2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP	<p>Tại điểm a khoản 4 Điều 19 dự thảo Nghị định số ngày / /2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP quy định việc điều chỉnh hóa đơn điện tử đối với trường hợp sau:</p> <p><i>“a) Đối với các hóa đơn điện tử đã lập khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ không bị sai nhưng khi thanh toán thực tế hoặc khi quyết toán có sự thay đổi về giá trị, khối lượng trên cơ sở kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật có liên quan thì người bán thực hiện lập hóa đơn điện tử mới đối với số chênh lệch qua quyết toán phản ánh theo đúng nghiệp vụ kinh tế phát sinh (phát sinh giảm ghi âm (-) hoặc phát sinh tăng ghi dương (+) phù hợp với thực tế.”</i></p>	
Thời điểm xác định thuế GTGT	<p>Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13</p> <p><i>- Về hàng hoá xuất khẩu, hàng hoá nhập khẩu</i></p>	<p>Tại khoản 2 Điều 8 Luật Thuế nhập khẩu, thuế xuất khẩu số 107/2016/QH13 quy định về trị giá tính thuế, thời điểm tính thuế như sau:</p> <p><i>“2. Thời điểm tính thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu là thời điểm</i></p>	<p>Để thống nhất với pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, pháp luật về hóa đơn, chứng từ, pháp luật về hải quan, đề xuất nội dung quy định chi tiết tại khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị định như sau:</p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
	<p>Nghị định số ngày / /2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP</p>	<p><i>đăng ký tờ khai hải quan.</i></p> <p><i>Đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc đối tượng không chịu thuế, miễn thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu hoặc áp dụng thuế suất, mức thuế tuyệt đối trong hạn ngạch thuế quan nhưng được thay đổi về đối tượng không chịu thuế, miễn thuế, áp dụng thuế suất, mức thuế tuyệt đối trong hạn ngạch thuế quan theo quy định của pháp luật thì thời điểm tính thuế là thời điểm đăng ký tờ khai hải quan mới.</i></p> <p><i>Thời điểm đăng ký tờ khai hải quan thực hiện theo quy định của pháp luật về hải quan.”</i></p> <p>Tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ quy định:</p> <p><i>“Đối với xuất khẩu hàng hóa (bao gồm cả gia công xuất khẩu), thời điểm lập hóa đơn thương mại điện tử, hóa đơn giá trị gia tăng điện tử hoặc hóa đơn bán hàng điện tử do người</i></p>	<p><i>“1. Thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa xuất khẩu, hàng hóa nhập khẩu như sau:</i></p> <p><i>a) Đối với hàng hóa xuất khẩu, thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng do người bán tự xác định nhưng chậm nhất không quá ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày hàng hóa được thông quan theo quy định pháp luật về hải quan.</i></p> <p><i>b) Đối với hàng hóa nhập khẩu, thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng là thời điểm xác định thuế nhập khẩu theo quy định của pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.”</i></p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
		<i>bán tự xác định nhưng chậm nhất không quá ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày hàng hóa được thông quan theo quy định pháp luật về hải quan.”</i>	
	Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ - Về dịch vụ viễn thông, hoạt động cung cấp điện, hoạt động sản xuất điện nước sạch	<p>Tại điểm a, b, h khoản 4 Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về thời điểm lập hóa đơn đối với một số trường hợp:</p> <p>“4. Thời điểm lập hóa đơn đối với một số trường hợp cụ thể như sau:</p> <p>a) Đối với các trường hợp cung cấp dịch vụ với số lượng lớn, phát sinh thường xuyên, cần có thời gian đối soát số liệu giữa doanh nghiệp cung cấp dịch vụ và khách hàng, đối tác như trường hợp cung cấp dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không, cung ứng nhiên liệu hàng không cho các hãng hàng không, hoạt động cung cấp điện (trừ đối tượng quy định tại điểm h khoản này), nước, dịch vụ truyền hình, dịch vụ bưu chính chuyển phát (bao gồm cả dịch vụ đại lý, dịch vụ thu hộ, chi hộ), dịch vụ viễn thông (bao gồm cả dịch vụ viễn thông giá trị</p>	<p>Đề thống nhất với pháp luật về hoá đơn, chứng từ, đề xuất nội dung quy định chi tiết tại khoản 2, 3, 4 Điều 5 dự thảo Nghị định như sau:</p> <p>“2. Đối với dịch vụ viễn thông (bao gồm cả dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng):</p> <p>a) Đối với dịch vụ viễn thông (bao gồm cả dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng) phải thực hiện đối soát dữ liệu kết nối giữa các cơ sở kinh doanh dịch vụ, thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng là thời điểm hoàn thành việc hợp đồng kinh tế giữa các cơ sở kinh doanh dịch vụ nhưng chậm nhất không quá 2 tháng kể từ tháng phát sinh cước dịch vụ kết nối.</p> <p>b) Đối với dịch vụ viễn thông (bao gồm cả dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng) được cung cấp theo kỳ nhất</p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
		<p>gia tăng), dịch vụ logistic, dịch vụ công nghệ thông tin (trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này) được bán theo kỳ nhất định, thời điểm lập hóa đơn là thời điểm hoàn thành việc đối soát dữ liệu giữa các bên nhưng chậm nhất không quá ngày 07 của tháng sau tháng phát sinh việc cung cấp dịch vụ hoặc không quá 07 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ quy ước. Kỳ quy ước để làm căn cứ tính lượng hàng hóa, dịch vụ cung cấp căn cứ thỏa thuận giữa đơn vị bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ với người mua.</p> <p>b) Đối với dịch vụ viễn thông (bao gồm cả dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng), dịch vụ công nghệ thông tin (bao gồm dịch vụ trung gian thanh toán sử dụng trên nền tảng viễn thông, công nghệ thông tin) phải thực hiện đối soát dữ liệu kết nối giữa các cơ sở kinh doanh dịch vụ, thời điểm lập hóa đơn là thời điểm hoàn thành việc đối soát dữ liệu về cước dịch vụ theo hợp đồng kinh tế giữa các cơ sở kinh doanh dịch vụ nhưng chậm nhất không quá 2 tháng kể từ tháng phát sinh</p>	<p>định, thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng là thời điểm hoàn thành việc đối soát dữ liệu giữa các bên (trừ trường hợp nêu tại điểm a) nhưng chậm nhất không quá ngày 07 của tháng sau tháng phát sinh việc cung cấp dịch vụ hoặc không quá 07 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ quy ước. Kỳ quy ước để làm căn cứ tính lượng dịch vụ cung cấp căn cứ thỏa thuận giữa đơn vị cung cấp dịch vụ với người mua.</p> <p>c) Đối với dịch vụ viễn thông (bao gồm cả dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng) được cung cấp thông qua bán thẻ trả trước, thu cước phí hòa mạng, thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng là thời điểm bán thẻ trả trước, thu cước phí hòa mạng.</p> <p>3. Đối với hoạt động bán điện:</p> <p>a) Đối với hoạt động bán điện của các công ty phát điện trên thị trường điện, thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng được xác định căn cứ thời điểm về đối soát số liệu thanh toán giữa đơn vị vận hành hệ thống</p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
		<p><i>cước dịch vụ kết nối.</i></p> <p><i>Trường hợp cung cấp dịch vụ viễn thông (bao gồm cả dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng) thông qua bán thẻ trả trước, thu cước phí hòa mạng khi khách hàng đăng ký sử dụng dịch vụ mà khách hàng không yêu cầu xuất hóa đơn GTGT hoặc không cung cấp tên, địa chỉ, mã số thuế thì cuối mỗi ngày hoặc định kỳ trong tháng, cơ sở kinh doanh dịch vụ lập chung một hóa đơn GTGT ghi nhận tổng doanh thu phát sinh theo từng dịch vụ người mua không lấy hóa đơn hoặc không cung cấp tên, địa chỉ, mã số thuế.</i></p> <p><i>h) Đối với hoạt động bán điện của các công ty phát điện trên thị trường điện thì thời điểm lập hóa đơn điện tử được xác định căn cứ thời điểm về đối soát số liệu thanh toán giữa đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện, đơn vị phát điện và đơn vị mua điện theo quy định của Bộ Công Thương hoặc hợp đồng mua bán điện đã được Bộ Công Thương hướng dẫn, phê duyệt nhưng chậm nhất là ngày cuối cùng của thời hạn kê khai,</i></p>	<p><i>điện và thị trường điện, đơn vị phát điện và đơn vị mua điện theo quy định của Bộ Công Thương hoặc hợp đồng mua bán điện đã được Bộ Công Thương hướng dẫn, phê duyệt nhưng chậm nhất là ngày cuối cùng của thời hạn kê khai, nộp thuế đối với tháng phát sinh nghĩa vụ thuế theo quy định pháp luật về thuế. Riêng hoạt động bán điện của các công ty phát điện có cam kết bảo lãnh của Chính phủ về thời điểm thanh toán thì thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng căn cứ theo bảo lãnh của Chính phủ, hướng dẫn và phê duyệt của Bộ Công Thương và các hợp đồng mua bán điện đã được ký kết giữa bên mua điện và bên bán điện.</i></p> <p><i>b) Đối với hoạt động bán điện (trừ trường hợp nêu tại điểm a), thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng là thời điểm hoàn thành việc đối soát dữ liệu giữa các bên nhưng chậm nhất không quá ngày 07 của tháng sau tháng phát sinh việc cung cấp điện hoặc không quá 07 ngày kể từ ngày</i></p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
		<p><i>nộp thuế đối với tháng phát sinh nghĩa vụ thuế theo quy định pháp luật về thuế. Riêng hoạt động bán điện của các công ty phát điện có cam kết bảo lãnh của Chính phủ về thời điểm thanh toán thì thời điểm lập hóa đơn điện tử căn cứ theo bảo lãnh của Chính phủ, hướng dẫn và phê duyệt của Bộ Công Thương và các hợp đồng mua bán điện đã được ký kết giữa bên mua điện và bên bán điện.”</i></p>	<p><i>kết thúc kỳ quy ước. Kỳ quy ước để làm căn cứ tính lượng điện cung cấp căn cứ thỏa thuận giữa đơn vị cung cấp điện với người mua.</i></p> <p><i>4. Đối với hoạt động cung cấp nước sạch, thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng là thời điểm hoàn thành việc đối soát dữ liệu giữa các bên nhưng chậm nhất không quá ngày 07 của tháng sau tháng phát sinh việc cung cấp nước hoặc không quá 07 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ quy ước. Kỳ quy ước để làm căn cứ tính lượng nước cung cấp căn cứ thỏa thuận giữa đơn vị cung cấp nước với người mua.”</i></p>
	<p>- Về dịch vụ kinh doanh bảo hiểm</p>	<p>Tại điểm c khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP quy định:</p> <p>“c) <i>Bổ sung điểm p, q, r vào khoản 4 như sau:</i></p> <p><i>p) Thời điểm lập hóa đơn của hoạt động kinh doanh bảo hiểm là thời điểm ghi nhận doanh thu bảo hiểm theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm.”</i></p>	<p>Để thống nhất với pháp luật về hóa đơn, chứng từ và pháp luật về kinh doanh bảo hiểm, đề xuất nội dung quy định chi tiết tại khoản 5 Điều 5 dự thảo Nghị định như sau:</p> <p><i>“5. Đối với hoạt động kinh doanh bảo hiểm, thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng là thời điểm ghi nhận doanh thu bảo hiểm theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm.”</i></p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
	<p>- Về hoạt động kinh doanh bất động sản</p>	<p>Tại điểm d khoản 4 Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về thời điểm lập hóa đơn như sau:</p> <p>“4. Thời điểm lập hóa đơn đối với một số trường hợp cụ thể như sau:</p> <p>d) Đối với tổ chức kinh doanh bất động sản, xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng nhà để bán, chuyển nhượng:</p> <p>d.1) Trường hợp chưa chuyển giao quyền sở hữu, quyền sử dụng: Có thực hiện thu tiền theo tiến độ thực hiện dự án hoặc tiến độ thu tiền ghi trong hợp đồng thì thời điểm lập hóa đơn là ngày thu tiền hoặc theo thỏa thuận thanh toán trong hợp đồng.</p> <p>d.2) Trường hợp đã chuyển giao quyền sở hữu, quyền sử dụng: Thời điểm lập hóa đơn thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này.”</p>	<p>Đề thống nhất với pháp luật về hoá đơn, chứng từ, đề xuất nội dung quy định chi tiết tại khoản 6 Điều 5 dự thảo Nghị định như sau:</p> <p>“6. Đối với hoạt động kinh doanh bất động sản, xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng nhà để bán, chuyển nhượng hoặc cho thuê:</p> <p>a) Trường hợp đã chuyển giao quyền sở hữu, quyền sử dụng: Thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.</p> <p>b) Trường hợp chưa chuyển giao quyền sở hữu, quyền sử dụng mà có thực hiện thu tiền theo tiến độ thực hiện dự án hoặc tiến độ thu tiền ghi trong hợp đồng thì thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng là ngày thu tiền hoặc theo thỏa thuận thanh toán trong hợp đồng.”</p>
	<p>- Về hoạt động xây dựng, lắp đặt và hoạt động dầu khí</p>	<p>Tại điểm b khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số</p>	<p>Đề thống nhất với pháp luật về hoá đơn, chứng từ, đề xuất nội dung quy định chi tiết tại khoản 8 Điều 5 dự</p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
		<p>123/2020/NĐ-CP quy định:</p> <p>“b) Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm e, điểm l, điểm m, điểm n khoản 4 như sau:</p> <p>e) Đối với hoạt động tìm kiếm thăm dò, khai thác và chế biến dầu thô: Thời điểm lập hóa đơn bán dầu thô, condensate, các sản phẩm được chế biến từ dầu thô (bao gồm cả hoạt động bao tiêu sản phẩm theo cam kết của Chính phủ) là thời điểm bên mua và bên bán xác định được giá bán chính thức, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.</p> <p>Đối với hoạt động bán khí thiên nhiên, khí đồng hành, khí than được chuyển bằng đường ống dẫn khí đến người mua, thời điểm lập hóa đơn là thời điểm bên mua, bên bán xác định khối lượng khí giao của tháng nhưng chậm nhất là ngày cuối cùng của thời hạn kê khai, nộp thuế đối với tháng phát sinh nghĩa vụ thuế theo quy định pháp luật về thuế.”</p>	<p>thảo Nghị định như sau:</p> <p>“8. Đối với hoạt động dầu khí:</p> <p>a) Đối với hoạt động tìm kiếm thăm dò, khai thác và chế biến dầu thô, thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng của hoạt động bán dầu thô, condensate, các sản phẩm được chế biến từ dầu thô (bao gồm cả hoạt động bao tiêu sản phẩm theo cam kết của Chính phủ) là thời điểm bên mua và bên bán xác định được giá bán chính thức, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.</p> <p>b) Đối với hoạt động bán khí thiên nhiên, khí đồng hành, khí than được chuyển bằng đường ống dẫn khí đến người mua, thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng là thời điểm bên mua, bên bán xác định khối lượng khí giao của tháng nhưng chậm nhất là ngày cuối cùng của thời hạn kê khai, nộp thuế đối với tháng phát sinh nghĩa vụ thuế theo quy định pháp luật về thuế.”</p>
Thuế	Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày	Tại Điều 3 Nghị định	Đề xác định đúng địa điểm bán

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
suất	<p>01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan (đã được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ)</p>	<p>68/2016/NĐ-CP (đã được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 67/2020/NĐ-CP) quy định:</p> <p><i>“1. Cửa hàng miễn thuế là địa điểm lưu giữ và bán hàng hóa có nguồn gốc nhập khẩu, sản xuất trong nước cho các đối tượng được hưởng ưu đãi về chính sách thuế theo quy định của pháp luật.</i></p> <p><i>2. Khu vực cách ly của các cảng biển, cảng hàng không dân dụng quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế và các cửa khẩu đường bộ quốc tế (sau đây gọi tắt là khu vực cách ly) là khu vực được ngăn cách, bảo vệ cách biệt tại khu vực cửa khẩu sau khu vực làm thủ tục xuất cảnh.”</i></p>	<p>hàng được hưởng thuế suất 0% và đồng bộ với pháp luật về hải quan, đề xuất nội dung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 dự thảo Nghị định như sau:</p> <p><i>“a) Hàng hóa xuất khẩu bao gồm: hàng hóa từ Việt Nam bán cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và được tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; hàng hóa từ nội địa Việt Nam bán cho tổ chức trong khu phi thuế quan và được tiêu dùng trong khu phi thuế quan phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất xuất khẩu; hàng hóa đã bán tại khu vực cách ly cho cá nhân (người nước ngoài hoặc người Việt Nam) đã làm thủ tục xuất cảnh; hàng hóa đã bán tại cửa hàng miễn thuế. Khu vực cách ly, cửa hàng miễn thuế xác định theo quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan (đã được sửa đổi bổ sung bởi</i></p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
	<p>Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 03/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật công nghệ thông tin về công nghiệp công nghệ thông tin</p>	<p>Tại Điều 3 Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 03/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật công nghệ thông tin về công nghiệp công nghệ thông tin quy định:</p> <p><i>“Sản phẩm nội dung thông tin số là sản phẩm nội dung, thông tin bao gồm văn bản, dữ liệu, hình ảnh, âm thanh được thể hiện dưới dạng số, được lưu giữ, truyền đưa trên môi trường mạng”.</i></p>	<p><i>Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ.”</i></p> <p>Đối với sản phẩm nội dung thông tin số, để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất với pháp luật về công nghệ thông tin và xác định đúng đối tượng được hưởng thuế suất 0%, đề xuất nội dung quy định tại điểm c4 khoản 1 Điều 6 dự thảo Nghị định như sau:</p> <p><i>“c4) Sản phẩm nội dung thông tin số cung cấp cho bên nước ngoài là sản phẩm nội dung, thông tin bao gồm văn bản, dữ liệu, hình ảnh, âm thanh được thể hiện dưới dạng số, được lưu giữ, truyền đưa trên môi trường mạng xác định theo quy định của pháp luật về công nghệ thông tin. Cơ sở kinh doanh cung cấp sản phẩm nội dung thông tin số phải có hồ sơ, tài liệu chứng minh tiêu dùng ở ngoài Việt Nam, như: Thông tin về tình trạng cư trú của bên nước ngoài (tổ chức, cá nhân) ở nước ngoài (thông tin địa chỉ thanh toán, địa chỉ giao hàng, địa chỉ trụ sở, địa chỉ nhà hoặc các thông tin tương tự mà tổ chức, cá nhân mua</i></p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
			<p><i>hàng khai báo với nhà cung cấp ở Việt Nam); Thông tin về truy cập của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài, như thông tin về mã vùng điện thoại quốc gia của thẻ SIM, địa chỉ IP, vị trí đường dây điện thoại cố định hoặc các thông tin tương tự của tổ chức, cá nhân mua hàng.”</i></p>
	<p>Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14)</p>	<p>Tại khoản 16 Điều 3 Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14 quy định:</p> <p><i>“16. Thuốc bảo vệ thực vật là chất hoặc hỗn hợp các chất hoặc chế phẩm vi sinh vật có tác dụng phòng ngừa, ngăn chặn, xua đuổi, dân dụ, tiêu diệt hoặc kiểm soát sinh vật gây hại thực vật; điều hòa sinh trưởng thực vật hoặc côn trùng; bảo quản thực vật; làm tăng độ an toàn, hiệu quả khi sử dụng thuốc.”</i></p>	<p>Để đồng bộ với pháp luật về bảo vệ và kiểm dịch thực vật và kế thừa các quy định đang thực hiện ổn định tại Thông tư thuế GTGT hiện hành, đề xuất nội dung quy định chi tiết tại điểm b khoản 3 Điều 6 dự thảo Nghị định như sau:</p> <p><i>“b) Phân bón, quặng để sản xuất phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và chất kích thích tăng trưởng vật nuôi theo quy định của pháp luật, trong đó: Quặng để sản xuất phân bón là các quặng làm nguyên liệu để sản xuất phân bón như quặng Apatit dùng để sản xuất phân lân, đất bùn làm phân vi sinh; thuốc bảo vệ thực vật thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ và kiểm dịch thực vật.”</i></p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
	<p>Thông tư số 19/2024/TT-BYT ngày 01/10/2024 của Bộ Y tế ban hành Danh mục thiết bị y tế xuất khẩu, nhập khẩu đã được xác định mã số hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam</p>	<p>Tại Thông tư số 19/2024/TT-BYT ngày 01/10/2024 của Bộ Y tế có ban hành Danh mục thiết bị y tế xuất khẩu, nhập khẩu đã được xác định mã số hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam quy định.</p>	<p>Đề đồng bộ với quy định của pháp luật về quản lý thiết bị y tế, đề xuất nội dung quy định tại điểm h khoản 3 Điều 6 dự thảo Nghị định như sau:</p> <p><i>“h) Thiết bị y tế theo quy định của pháp luật về quản lý thiết bị y tế; thuốc phòng bệnh, chữa bệnh; dược chất, dược liệu là nguyên liệu sản xuất thuốc chữa bệnh, thuốc phòng bệnh. Trong đó:</i></p> <p><i>h1) Thiết bị y tế là thiết bị có Giấy phép nhập khẩu hoặc có Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành hoặc Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn theo quy định pháp luật về y tế hoặc theo Danh mục thiết bị y tế xuất khẩu, nhập khẩu đã được xác định mã số hàng hóa theo danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại Việt Nam do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành theo quy định của pháp luật về quản lý thiết bị y tế...”</i></p>
<p>Hiệu lực thi hành</p>	<p>Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi</p>	<p>Tại điểm a khoản 1 Điều 11 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chi</p>	<p>Đề đảm bảo minh bạch chính sách, tránh vướng mắc trong thực hiện, tránh khoảng trống pháp lý, đề</p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
	<p>hành Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021 của Chính phủ</p>	<p>tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu) quy định như sau:</p> <p>“Điều 11. Miễn thuế đối với hàng hóa xuất khẩu để gia công, sản phẩm gia công nhập khẩu</p> <p>1. Hàng hóa xuất khẩu để gia công, sản phẩm gia công nhập khẩu theo hợp đồng gia công được miễn thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu theo quy định tại khoản 6 Điều 16 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, gồm:</p> <p>a) Nguyên liệu, vật tư, linh kiện xuất khẩu.</p> <p>Trị giá hoặc lượng nguyên liệu, vật tư, linh kiện đã xuất khẩu tương ứng với sản phẩm gia công không</p>	<p>xuất quy định chi tiết điểm c khoản 3 Điều 12 dự thảo Nghị định như sau:</p> <p>“c) Quy định việc xác định sản phẩm có tổng giá trị tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản phẩm trở lên tại điểm a khoản 1 Điều 11 và khoản 2 Điều 15 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu) bằng quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định này.”</p>

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
		<p><i>nhập khẩu trở lại phải chịu thuế xuất khẩu theo mức thuế suất của nguyên liệu, vật tư, linh kiện xuất khẩu.</i></p> <p><i>Hàng hóa xuất khẩu là tài nguyên khoáng sản, sản phẩm có tổng giá trị tài nguyên, khoáng sản cộng chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản phẩm trở lên và hàng hóa (trừ phế liệu tạo thành trong quá trình sản xuất, gia công xuất khẩu từ hàng hóa nhập khẩu) xuất khẩu để gia công thuộc đối tượng chịu thuế xuất khẩu, thì không được miễn thuế xuất khẩu.</i></p> <p><i>Việc xác định sản phẩm có tổng giá trị tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản phẩm trở lên thực hiện theo quy định tại Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế và Nghị định số 146/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2017 của</i></p>	

Nhóm vấn đề	Văn bản QPPL được rà soát	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá (phù hợp, không phù hợp, đề xuất xử lý)
		<p><i>Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2016/NĐ-CP.</i></p> <p>Tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 18/2021/NĐ-CP) quy định như sau:</p> <p><i>“2. Việc xác định sản phẩm có tổng giá trị tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng dưới 51 % giá thành sản phẩm căn cứ vào quy định về xác định sản phẩm có tổng giá trị tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51 % giá thành sản phẩm trở lên quy định tại Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế, các văn bản hướng dẫn Nghị định này.”</i></p>	